SỐ KHO 1887 — XUẤT KHO SÁU 30 JUIN 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ
MỖI SỐ: 0$02

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
67 65, Rue du Coton Hanoi

Gérant: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LOẠN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE n° 160

Một kiểu... 6$00 | 6$00 | $ | $ | $ | $
Các làng và... | | | | | |
Các công-sở | » | $ | $ | $ | $ | $
Sáu tháng.. | 3.00 | 3 | 50 | 3 | 2 | 00
Ba tháng.. | 1.50 | 1 | 75 | 1 | 1 | 00
Một tháng.. | 0.70 | 0 | 80 | 0 | 0 | 75

Les abonnements partent du 1er et du 15 de chaque mois

ANNONCES
Décomptées à raison de 6 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 088 de large.
Une seule insertion. . . . 0$50 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. . . . 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Sự ghen của đàn bà ta ra làm sao?

Tục-ngữ có câu : « Ớt nào là ớt chẳng cay, gái nào là gái chẳng hay ghen chồng », thì sự ghen của đàn bà thường tình ai cũng có. Mà sự ghen của đàn bà đã thường tình ai cũng có thì ghen chưa hẳn là dở cả mà gián hoặc cũng có khi hay. Hay hay dở là tùy như sự ghen chánh đáng hay không chánh đáng. Ghen cũng lắm lẽ, nhưng bởi ái-tình mà ghen thì nhiều — Bởi ái-tình mà ghen thì như một người đàn bà một cặt một dạ với chồng, đã một lòng yêu chồng thì muốn rằng ngoài mình không ai được yêu chồng mình cả, mà chồng mình cũng không được yêu riêng sẻ gửi ai, bề ái không muốn cho khi đầy khi vơi thì phải tìm hết cách để ngăn nước thủy trào không cho xuống. Cứ theo lẽ công mà nói thì ghen như thế cũng không lấy gì làm trái lẽ vì sự ghen cũng bởi con Tạo phú tính cho đàn-bà

Song dầu ghen vì ái tình mà vì ái tình có thể cho được là phải lẽ, là chỉ khi nào cái mục-đích của sự ghen là ngăn ngừa bớt cái nết giảng hoa của người chồng ; còn như những khi người vợ cả không có con giai mà người chồng lấy vợ lẽ để cầu con giai mà kể tự về sau thì ghen không cho lấy là trái lẽ. Vì trái lẽ nên luật nước ta mới khép tội ghen lắm một tội trong bảy tội đáng bỏ.

Ghen cũng lắm khi vì quyền lợi mà không phải vì ái-tình. Vì quyền là như sự người vợ lẽ tài quái khéo chiều chuộng nịnh nọt chồng, rồi khi tiếng nhỏ tiếng to, lúc khoe khôn khoe khéo để cho chồng tin yêu mình mà nhạt tình với vợ cả để cướp quyền vào trong tay. Vì lợi là như những nhà cơ của, vợ cả đã có con giai mà chồng còn lấy vợ lẽ thì sợ rằng lấy vợ lẽ có con, con vợ lẽ lại sẽ chia đi mất, nên không cho chồng lấy vợ lẽ là có ý muốn bao nhiêu của chung đúc cả cho con mình.

Nhưng kể ra thì đàn bà nước ta cũng ít ghen hơn đàn-bà các nước, vì mấy lẽ như sau này :

1° Vì gia đình giáo dục. — Đàn bà ta khi chưa lấy chồng dầu không có học nhưng được trông biết những sự cư xử của bề trên thì cũng tức như có học. Ở nước ta mấy nhà là không có người có vợ nọ mà cũng chỉ như có một vợ, vì đối với luật thì luật chỉ biết có một vợ cả mà thôi thực là vợ thôi ; nếu người vợ cả còn mà lấy thêm vợ hai vợ ba thì người chồng muốn gọi là « á thất » hay « thứ thất » mặc lòng, nhưng theo luật thì cũng chỉ là một hạng vợ lẽ. Trong luật thì chỉ có hai chức một là « thê » hai là « thiếp », bao nhiêu vợ thứ là « thiếp » cả, chỉ có vợ cả mới là « thê ». Vợ lẽ tức là thiếp thì khi cưới bỏ mẹ chồng không phải đi đón, vì thường ta nói bỏ mẹ chồ lấy vợ cho con một lần, nghĩa là chỉ khi con cưới vợ cả thì bỏ mẹ mới phải đi đón thôi. Còn như cưới vợ lẽ thì hoặc chồng đi đón, hoặc vợ cả đi đón, nhưng phần nhiều việc đi đón là quyền ở như vợ cả. Cái chức-phận của người vợ cả ở trong gia-đình to lắm, việc phụng sự tổ tiên là một việc quan trọng nhất, vợ cả cũng phải đương với chồng; xem « Không tử gia ngữ » có câu : Thê giả thân chi chủ, cảm bất kính dư » thì biết rằng cái vị-trí đáng tôn trọng của người vợ cả, trong sách cũng đã nói đến. Và những vợ lẽ dầu sinh ra bao nhiêu con cũng là con vợ cả cả, quyền dụng vợ gả chồng cho con là thuộc về vợ cả và chồng. Là vợ cả mà đã được quyền tôn như thế thì đàn bà phàm đã là người biết nghĩa-lý phỏng ai còn ghen chi.

Song xét như cái hiện-tình bây giờ thì cái tình ghen của đàn-bà nước ta chỉ có mỗi ngày một lăng đăng, mà cái sở đắn-bị chịu lấy lẽ cho chồng cũng mỗi ngày mỗi ít. Vì quốc-luật của ta khi xưa đã thay đổi nhiều lắm, lại có nơi thì hình, nơi không, còn như gia-đình giáo-dục của ta càng ngày càng suy vi, những chồn thị thành lại đề bỏ những nền-nếp cũ. Cái gương xấu ngổn ngang trước mắt, cái gương tốt chỉ thấy mất đi, rồi ra có lẽ chỉ mỗi người một vợ thôi, vì một chồng một vợ mà giữ được cho trăm năm vuông tròn cũng khó thay, huống chi lại lấm vợ : nhiều nơi. Đã có một tờ báo trong Nam-kỳ phàn nàn rằng trong Nam kỳ ngày nay đã hầu như chỉ một người đàn ông có một vợ vậy thì có lẽ chỉ một Nam-kỳ thôi ru? Bắc kỳ rồi cũng như Nam-kỳ, thứ dệ đến Trung-kỳ cũng thế, cái thời đại bây giờ đã không phải là cái thời đại đàn ông năm đào năm kép, thì kiếm ăn lắm hồi nữa thì cái thời đại đàn bà nam xem tiêu-thuyết dợi đến giờ chồng về cũng ăn lại mỗi ngày mỗi gần. Cái số vợ nuôi chồng ngày xưa đến giờ đã đổi ra cái số chồng nuôi vợ thì cái số vợ an nhàn ấy còn phải lo lắng làm ăn gì nữa mà phải cần người đỡ chân tay. Và đàn bà càng nhàn thì cái đức tính càng kém. cái đức tính càng kém thì người nào không cờ bạc rong chơi đã là khá, còn đâu có những người sẵn cái lòng bao dong quảng-đại mà làm cây cù mộc cho giấy sẵn bám leo. — Nếu bảo rằng theo tân-học cũng có người có công việc làm ăn nhưng theo tân học mà đã biết cái quyền tự-do của cá nhân thì e rằng «chồng năm bảy vợ, vợ năm bảy chồng», «phận gái hạt mưa», không ai nghĩ đến nữa. Đàn bà cũng suy bì với đàn ông hơn kém mà cư xử thì cương-thường đảo ngược, cảnh gia đình hết nỗi thú vui. Có thú vui cũng chỉ về phần vật chất thôi, chứ về phần tinh thần không có.

Cứ theo như cái trình-độ bây giờ thì cái tính chất của người đàn bà nước ta có học hay không học rồi cũng bắt chước nhau mà biến thành thế cả, nói giống ta chỉ sợ vì dây mà suy đổi. Cho nên nếu ta muốn cho nòi giống ta không đến nỗi suy đổi thì ta phải khôi-phục lại cái gia đình giáo dục khi xưa mà bắt con gái phải tuân theo cái giáo-dục ấy. Vì ái tình hay vì quyền lợi gì cũng mặc, đàn-bà cốt nhất phải giữ cho trọn bổn-phận mình và nghĩ đến việc kẻ tự trước hết, nếu ghen mà quên cả bổn phận và bỏ cả việc kẻ tự thì con người như thế là người bỏ đi.

Đoàn-Phong

ÂU CHÂU BIẾN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 28 Juin 1922

Việc Đông-pháp

Quan Toàn-quyền Long đã trần thuyết về các vấn đề bài thuyên quan hệ đến Đông-pháp tại Tiền hội-đồng của Nguyên lão nghị viện coi về các vấn đề bài thuyên.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux ngày 27 Juin 1922

Hội-đồng thành-phố Paris

M. Louis Puech trong buổi hội-truyền hội-đồng thành phố Paris. Ông chuyên môn về các vấn-đề vệ-sinh.

Tại hội đồng Bồi-thường

Hội-đồng Bồi-thường ưng chuẩn các khoản hoàn cải bản giao nộc ngày 15 Mars 1922 về v ệc nộp số bồi-thường bằng sản-vật

Hội-đồng Bác-chứng

Các điều hội đồng của hội đồng Bảo-chứng vẫn làm việc. Khi nào Tiền-hội-đồng làm xong thì sẽ họp kỳ hội-đồng để bàn bạc.

Hội Vạn-quốc

Hội-đồng phân phát các số chỉ tiêu của hội Vạn quốc sẽ họp ở Paris ngày 28 Juin. Trong Hội-đồng có M. Réveillaud, (đại-biểu Đại-pháp) hội trưởng, M. Strekosé (Nam Phi-châu) M. Barbezo Carnéro (nước Brésil) M. Solert (nước Ỷ)M Jancegici (nước Lỗ-mã-ni).

Việc nước Anh

Tại Thượng-nghị-viện nước Anh, Lord Derby có hỏi đến việc nước Anh muốn lập một bản giao-ước với nước Pháp, thì M. Balfour có đáp lại rằng các vấn-đề của hai nước Pháp và nước Anh hiện đương bàn bạc trước khi bàn đến tờ giao-ước ấy.

Lord Grey lại có nói trước kỳ đại cuộc hội nghị Gênes đáng lẽ nên bởi ý-kiến nước Hoa-kỳ mới phải. Ngài nói : nước Anh phải đồng tâm với nước Pháp, mà cũng có nước Hoa-kỳ hợp sức vào nữa, thì mới có thể tu pục nền kinh-tế nước Nga

Nhân nói về cái vấn-đề bồi thường. Lord Grey có nói rằng nước Pháp không được bằng lòng thực là phải lẽ lắm vì hiện nay nước Pháp không được điều khoản gì bảo chứng cuộc bình-an bờ rõi, cho mình-mà về số tiền bồi thường hiện nước Pháp cũng chưa được mấy đồng.

Việc nước Đức

Có tin rằng, ở Darmstadt và ở Erfurt nhân-dân có biểu-tình nào động Nhà của hai ông nghị-viện bị hãy-hoạt hồng cả Họ có treo một người bỏ nhiều tên một cái giá đúng để làm tội thất cổ, để biểu-hiện việc He farich phải thất cổ trước kia. rồi họ đem một ông nghị-viện đến đó bắt phải phát thệ trung-thành với chánh phủ Cộng-hòa.

Việc nước Hoa-kỳ

M. Jewell là Chánh Co-khi về sở đường hỏa-xa có báo cho các hội-đồng trị-sự rằng nếu các hội-đồng ấy không bãi bản dự-luật về việc giảm tiền-công, thì đến ngày 1er Juillet này thợ cơ-khí sẽ bắt đầu đình công.

Cuộc hội-nghị La Haye

Ngày hôm thứ ba tới các đại biểu hội quốc tế bàn-nới các đại-biểu của chánh-phủ Quá-kích.

Nhà điện-báo Bayas có nói rằng viên đại biểu của chánh phủ Quá-kích tới là Rokolnikof có bảo-cáo rằng chánh phủ Quá-kích không chịu nộp số trái khoản về việc chiến-tranh và không ưng để Đồng minh đặt cuộc điều tra gì tại nước Nga cả.

Bản luật định hạn đi lính 18 tháng

Bản luật mới về sẽ kỳ hạn đi lính có sửa đổi bản luật cũ ít nhiều.

Nhân nói về việc các nước đã cho nước Pháp hoãn bảo cái chữ nghĩa thường-vũ kia khác, các báo có đem các khoản binh phí của nước Pháp (Thủy binh và lục binh) so với các khoản binh phí của Hoa-kỳ. Số binh phí của Đại-pháp về năm 1913 thì tính ra hoa viên Hoa-kỳ theo giá 5 quan và số binh phí của Đại-pháp về năm 1922 thì tính ra hoa viên Hoa-kỳ theo giá 10 quan

Hai bên so sánh với nhau như sau này :

Năm 1913 nước Pháp. non 532 triệu hoa viên. Hoa-kỳ : 306 triệu rưỡi hoa viên. Năm 1922; nước Pháp : 491 triệu hoa viên ; Hoa-kỳ 868 triệu hoa-viên.

Nay lấy số binh phí của Đại-pháp tính ra số livres mà so với số binh phí của nước Anh thì thấy như sau này. Số tiền về năm 1913 tính theo giá 25 quan một livre, về số tiền về năm 1922 tính theo giá 50 quan một livre.

Năm 1913: nước Pháp : hơn 106 triệu livres ; nước Anh : hơn 77 triệu Năm 1922 : nước Pháp hơn 90 triệu livres nước Anh 211 triệu livres.

Việc nước Irlande

Nhân vì chánh-phủ Londres có yêu cầu chánh-phủ Dublin phải trừ nay cuộc binh khởi-nghĩa cho xong, nên chánh-phủ Dublin ha lệnh cho quân lính trục nã bộ nẩy một cách rất dữ dội. Hiện nay bọn ấy đóng đại đinh tại tòa án của thành Dublin, mà bọn ấy đã chiếm từ trước kia. Bọn ấy lại còn chiếm được một cái nhà nữa ở trong thành Dublin.

Việc nước Esthonie

Nước Ky-lạp và nước Bảo đã công nhận nước Esthonie là một nước tự-lập.

Quốc-trái Đại-pháp : 3 %. 57,95. — 4 % 1918 62.25 — 5 %. 1915-1916 75.— 5 %. 1920 90.40. — 6 %. 88.75.

Hoàng-thượng tại Đại-pháp

(*Lược dịch lời điện báo chữ Tây*)

Ngày 26 Juin 1922

Thuộc địa Nông-học-Bắc-việt-viện có đại lễ nghênh tiếp Hoàng-thượng. Có quan Thuộc-địa bộ Thượng-thư, quan Toàn-quyền Đông-pháp, quan nghị-viện Outrey và các quan hộ-giá cùng đến đó với Ngài.

Ngày 28 Juin 1922

Hoàng-thượng đã ban 10.000 quan để bố thí cho những kẻ nghèo nàn ở thành Paris.

Ngày 30 Juin

Buổi trưa hôm thứ hai, Hoàng-thượng đã đặt tiệc tại bộ Thuộc địa khoản đãi quan Toàn quyền Long, cùng các chức vị về chánh trị giới, binh vụ giới và quan-lại giới của Thượng-quốc và của Đông-pháp.

Buổi chiều đức Giám-quốc có đặt tiệc khoản đãi Hoàng-thượng. Đến tiệc champagne đức Giám-quốc và Hoàng-thượng có trao đổi những lời rất là mậu-mà thân thiết.

Tiệc xong, có đặt tiệc tiếp nhiều chức vị và thuộc dân giới và chánh-trị giới.

Tối hôm thứ hai thì Hoàng-thượng lưu lại ở Paris, ngài vi-hành như thường khách.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin nhắc ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến bản-quán, thì nên biên rõ, số in ở tờ giấy gửi kèm, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quên ấy, để cho người làm sổ tiện kiểm. Xin các ngài thường hay lưu ý vấn đề, hoặc chân quê, thường sao được, chánh ra nhiều khi bản-quán không tiện mà trả lời.

Chức-nghiệp với đời người

Chúng ta đã có cái thân ở đời, thì phải có chức-nghiệp để nói đời ; vì có thế mới đáng là một phần-tử hoàn toàn của một gia-đình, một xã-hội, một quốc gia. Mà trong khi chúng ta ra đời muốn cầu cho được có cái giá-trị về vang, cái hạnh-phúc chánh-đáng, thì tất là phải nghĩ ngay đến chức-nghiệp là cái then chốt cho ta hành-động ở đời. Nếu không có chức nghiệp thì không biết dâu mà tìm đường sinh hoạt, không không là bất lợi cho riêng một thân mình, mà có lẽ cả nhân-loại cũng sẽ chịu lấy về cái phận bất lợi đó chớ chẳng không. Vậy xin phân bày ra sau này để đồng-nhân chúng rõ :

1 Quan hệ về phương-diện một thân mình. — Nếu chúng ta không có chức nghiệp ở đời thì ra cứ quanh năm ngày tháng lười biếng rong dài, rồi cái kết-quả về sau tất là làm-sơ cùng khốn, đến nỗi phải nhờ cậy người xót thương cứu giúp cho, tưởng đến cái cung cách ấy thì chẳng còn gì là nhân-cách nữa. Vì thử có người nào sinh ra ơn cha nhờ mẹ sung-sướng từ lúc bé, sẵn học sẵn tiền, sẵn cơm sẵn áo, ngồi trên đồng của chẳng biết đói rét khổ sở là dâu. Như vậy mà chỉ ăn không, không biết canh làm nghề gì, thì có lẽ chẳng bao lâu mà có gia-tài cự-vạn chẳng nữa, cũng sẽ có ngày hết sạch sành sanh. Phương chi sự đời biến đổi vô thường, một khi ta cơ mất phần trong cậy, thì cái nguy-hiểm sẽ bách lại trước mắt ngay. Không những thế, tự ta mà có chức-nghiệp để thì-thố với đời thì cái tâm thần ta sẽ được vui vẻ khỏe mạnh, không hay có những sự phiền lòng, bằng không thì tâm thần sẽ ủ rũ yếu hèn rồi dần dần đến tuyệt duyệt.

2 Quan hệ về phương-diện xã-hội. — Cái chế-độ gia-tộc của người mình trong một nhà thì cái trực sinh-kế rất là hẹp hòi, nghĩa là thường cứ trông vào một người, mà mình là một người có cái chức-trách phải duy trì sinh-kế mà lại không có chức nghiệp thì gia-đạo tất suy mà lại làm thành một cái gương lười biếng cho con cháu, cái hại không phải là nhỏ vậy.

3 Quan hệ đến phương-diện xã-hội. — Nói về một xã-hội mà có thể tiến bộ được mau chóng, thì dẫn bởi có nhiều nguyên nhân mà cái nguyên nhân thứ nhất là bởi phần nhiều người ai nấy đều lao làm lao-lực mà nên. Cho nên trong một xã-hội có lấy một kẻ lười biếng không chức-nghiệp thì nước mà tiến cũng khó nước, mà lại lui ra rung ngôi rễ, thì chẳng bao-nhiêu đem cái thân làm vướng víu cho đời vậy.

Đã hiểu cái lẽ nên không việc nhỏ-nhặt đến cũng không nên khinh, mà việc không nên to-tát cũng không nên làm. Cái chức-nghiệp chính đáng thì phải là không biết đường lối mà doanh-sinh, đối với đến thân, đến cả làm những việc nhỏ-nhặt đến quốc lợi của người, lắm khi đến việc không nói gì là đại-đức nữa. Cái thân cái hình đã cho xã-hội đồng-trông đáng vậy, lại làm cái một người độc khiến cho xã-hội thêm sự thêm lo! Ôi ! Đời người đến thế, thì thôi, cái kiếp ăn sinh, tất phải đến cơ-hàn thôi.

Bởi cớ trong xã-hội ta thì cái chức-nghiệp cũng hãy còn sơ sài, lắm khi lấy một điều trong sáng mà so sánh với cái phong-trào sinh

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell

hoạt của thế giới đương cạnh tranh kịch liệt như bia thì tránh sao cho khỏi cơn đổi hại. Cái hại đó nó bởi cái cẩn tính của người mình quen lấy sự thân an cần hoạt làm đủ ; những kẻ ăn không giỏi rồi, tay không muốn mó việc gì, trí không muốn nghĩ việc gì. nếu có ai hỏi sao không làm việc thì lại dẫn ngay một câu cổ điển « *Danh lợi bất như nhàn* » mà ung dung cho qua, tự chúng không biết lấy sự vô nghề làm xấu mà lại lấy làm vinh, nếu trong một xã-hội mà ai cũng thích nhàn thì công việc trong xã-hội nay đều bỏ cả, còn mong thành lập được sao ? Vì cái cẩn tính ấy, cho nên từ các chốn hương thôn cho chí các nơi thành thị, cái phải đa thì ít thực thấy choán một số khá gọi là nhiều. Mà trong cái hiện tượng này lại ngầm phục có cái hiểm trạng rất nên ghê sợ cho sau này là phần nhiều có những bọn theo học đỗ đang, không chịu xoay làm nghề nghiệp gì, mà sự ăn dùng lại rất hoang đàng xa-hoa, phần lợi của xã-hội một cách rất hẹp, thì thực đáng lo thay ! Một nhà văn nào nước Anh là ông *Ruskin* có nói : « Người mà không làm việc, thì không nên ăn » những kẻ vô chức nghiệp ở trong xã-hội ta kia, ăn hại biết bao giá thực lại đáng nên khinh bỉ ?

Thôi ! Hiện tình đã bày tỏ, nói lắm cũng thêm thừa, và chẳng về cái hại ấy xưa nay các nhà ngôn luận đã chỉ trích lắm rồi. Nhưng cái bản ý mà sở dĩ nói ra hai nay là chỉ mong quốc dân ta tỉnh ngộ phải nên trọng chức nghiệp là cái thang học cho chúng ta bước lên con đường tiến-hộ ngày nay. Ta nên biết cái vấn-đề chức nghiệp ấy người các nước không cứ bậc nào cũng đều như thế sự khoáng trương chức nghiệp làm trọng. Gần đây người nước Nga là ông *Tolstoi*, vốn là một nhà qui tộc, một tay văn hào, mà đóng đem thân vào làm các việc lao động rứt là sướng nặng, cái bản ý ông muốn khiến người đều phải tự mình có một cái chức nghiệp, để góp nên cái năng lực phát triển cho xã-hội nước nhà. Cái gương sự thực giải tỏ ra đây, thưởng ai nấy cũng nên xét mình mà lưu ý đến. X.

TIN TRUNG-HOA

Ngày 26 Juin 1922

Quân Trực-lệ (quân Ngô-bội-Phu) và quân Phụng-thiên (quân Trương-tác-Lâm) vẫn còn đánh nhau kịch-liệt. Quân Bắc phái của chính-phủ miền nam đã tiến đến Giang-tây, đốc quân Giang-tây là Trần-quang-Viên vì không có ứng viện, cũng lấy làm lo nguy lắm. Đảng Trực-lệ mới hội nghị tại Bảo-định, quyết nghị đôn Lê-nguyên-Hồng ra thay Từ-thế-Xương giữ chức Tổng-thống; Lê-nguyên-Hồng còn chưa chịu nhận.

Ngày 30 Juin 1922

Báo *Temps* lại nhận được tin nói rằng việc chiến-tranh của các đốc-quân nay có thể coi như là đã yên hẳn rồi.

LỆ MUA BÁO

Kia nhiều lại số các ngài được hiểu biết rằng : Tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nên hiện-giờ hay kẻo mai tới gửi tiếp cho : bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản quán không giữ lời. * Mua báo thì tính từ tờ đầu hoặc giữa mỗi tháng chứ trở đi cho gọn.

Dư luận Nam-kỳ

Một điều nên làm, đã được phước lại được việc

Đồng-báo ta vẫn có nhiều người nhơn từ tương thiện hay làm phước làm đoan, song sự làm phước làm đoan thì bao giờ cũng không ngoài sự lập chùa đúc chuông, trai-đàn bố-thí, bối-tụ tu-kiển hẳn thật là chương-trình chủ-nghĩa của các nhà làm phước ở xứ ta từ bấy lâu nay là vậy đó. Theo thời-đại này là thời-đại mở mang tấn-hóa, học hành tấn-hóa về việc học hành, công nghệ cũng mở mang về công nghệ, thương-mại cũng mở mang về thương-mại, nên chi việc làm phước làm đoan tưởng cũng phải lần phương thế nào làm cho được phước lại được việc mới nên cho. Trên kia đã nói sự làm phước thì bao giờ cũng phải xuất tiền hoặc lập chùa, hoặc bố thí, song theo ý tôi thì nên xuất tiền lập một cái nhà nuôi những người tàn tật là lẽ phải hơn. Vì những hạng người ở trong xã-hội, không còn có hạng nào khổ sở cho bằng những người tàn-tật, thân thể đui, què, bại, xuội, kẻ nào không có người nhà nuôi dưỡng, thì không biết trông cậy vào đâu, chỉ nhờ các nơi góc chợ đầu đường, kêu van bái qui, nhờ ơn kẻ qua người lại bố thí chén gạo đồng tiền mà nuôi lấy thân sống cho qua ngày tháng. Thật là cái khổ sở khốn khó nào, ai là người có lòng nhơn đức trông vào cũng lấy làm thương làm thảm mục !

Tôi đã nói cách làm phước bố thí, thì chẳng chi hơn là xuất tiền lập nhà nuôi người tàn tật, là vì họ đã được chỗ định đồ no ấm, lại sẵn dịp mình dạy bảo những công-nghệ nhẹ nhàng như là : đan ghế mây, nia, thúng, chài lưới v. v. dầu rằng hạng tàn tật là hạng phế-nhơn ; song mình khéo dạy khéo bảo thì hạng này cũng trở ra hạng hữu-dụng được. Như người quê chỉ có người nào bạc-nhược quê cả hai tay hai chân, thì mới đáng chịu là người thất-dụng, chỉ ư xuội một cẳng, hai một tay, lối cốp nhảm, tưởng họ cũng làm được nhiều việc chẳng kém hơn người lành mạnh vậy. Đây thật là một cách làm phước, tưởng chẳng những là [illegible] việc nữa. trước là lập thành công-nghệ cho họ lợi dụng ngày giờ cho khỏi ở không sinh biếng nhác, sau là những hóa-vật họ làm ra đó bán đặng bổ một vài phần chi phí trong cuộc nuôi dưỡng đó, có phải là nhứt cử lưỡng tiện chăng.

Chớ như cuộc làm phước bố cấp người tàn tật đến cửa, miệng thì mến mão tay ngửa xin tiền, người sẵn lòng làm phước với và lấy cho, tưởng lại cách bố thí này thì rất cẩn, chẳng xét mà làm, chớ nghĩ cho chín thì việc đó là một việc hại, chẳng phải là việc phước, vì chưởng thêm một thế cho bọn ỷ ếng nhác để kiếm ăn. Thử xem cho kỹ thì thấy trong bọn hành-khất có lắm người đủ tay đủ chơn, đủ mắt, đủ mũi, có người tuổi còn trẻ trai, sức lực còn khỏe mạnh, có thể làm nổi công việc đặng, nhưng mà không chịu làm ăn, để lấy cách đi xin mà độ nhựt, lại có kẻ giả đui, giả bại làm kế mà xin cho để ; hoặc thừa cơ chỗ nhà vắng mặt đặng mà trộm cắp đồ vật ẩn quần, đây là bọn liều thân cố mạng chẳng quản đến liêm-sỉ là gì, nên mới làm như thế. Tôi cũng tưng thấy một đôi lần, bọn vô liêm-sỉ này giả bệnh lấy để bỏ đầy ống chơn đặng gọi mình là tàn tật mà đi xin ăn, chỉ là một chước để thừa cơ trộm đồ của người ta đó. Ước ao sao có lệnh nghiêm cấm bọn hành-khất này cho tiêu-diệt, kẻo mỗi ngày thường thấy chúng nó đảo vẫn đến cửa lấy xin nhờ ơn bố thí, chẳng những lại Cần-thơ đây mà thôi, tưởng khi đâu đâu cũng đều có như vậy chẳng sai.

Cái việc lập nhà nuôi những người tàn tật thật là một việc nghĩa nên làm, nếu kỳ thì để được phước lại được việc ích chung cho đồng-bào ta ; vậy nội xứ ta đây, ai là người hay làm phước đức, ai là kẻ có nẵng sẵn nẵng làm cũng nên đem vốn chung tiền mà làm điều phước đức này, tưởng lại cuộc phước đức nào cũng chẳng bằng đó.

Hỏi người hay làm phước đức xét lấy mà coi ! ! !

A. H. B. Thế-Trang

VIỆC HANOI

Tin tàu. — Tàu *Azay le Rideau* tới Hải-phòng ngày 1er Juillet.

Tàu *Orénoque* khởi hành ở Saigon đi Hai-phong ngày 4 Juillet, hồi 7 giờ sáng.

Tháng thường trong ngạch các quan Cai trị — Các quan chức sau này được kỳ vào bảng thăng chức :

Thăng chức quan Cai-trị hạng nhất : MM. Gazano, Fournier, L. Lambert Boyer, Mourroux.

Thăng chức quan Cai-trị hạng nhì : MM. Châtel, Dongnet, Caire, Desenilis Fillon, Jerusalemy Renault.

Thăng chức quan Cai-trị hạng ba : MM. Sabalier, Molpuech, Malescot, Giudicelli, Berlaud, Saul, de Magnieland, Pauchont,

Thăng chức quan Phó Cai-trị hạng nhất : MM. Bouuet, Pazat Lacaze, Vinconti, Duverney, Brière de l'Isle, Vinay, Brasl, Taebaud, Scelnty, Salat Poujol, Norre.

Thăng chức quan Phó Cai-trị hạng ba : MM. Kerdavid, Maillard.

Các quan phó Cai-trị trúng tuyển kỳ thi lên ngạch quan Cai-trị. — Các quan Phó Cai-trị sau này trúng tuyển kỳ thi lên ngạch quan Cai-trị : MM. Gehin, Barry.

Kỳ thi tốt nghiệp trường Cao-đẳng Pháp-chính. — Trong số báo ngày hôm thứ 5 vừa rồi, bản-quán có đăng tên những sinh viên đỗ tốt-nghiệp trường Cao-đẳng ban Pháp-chính, ban Tài-chính, ban Tài-chính cũ.

Độc-giả nhiều ông không hiểu tại làm sao mà có hai ban Tài-chính (option financier và section financière), mà có ý lẫn hai ban với nhau.

Ban Tài-chính cũ lập ra từ năm 1917 để dạy riêng những sinh viên chuyên môn về Tài-chính (Comptabilité et finances) mà học có hai năm thôi. Đến năm nay 1922 thì bãi.

Còn ban Option finances thời học y như ban Option droit mà lại còn học thêm số chỉ tiêu các làng như (comptabilité des budgets communaux). Những sinh viên ban ấy (option finances) đều được các quyền lợi như những sinh viên ban option droit. Ban option finances mới lập ra năm nay (1922) sinh-viên phải học ba năm.

Một cuộc sổ số tại Cao miên. — Nghị định ngày 22 Avril 1922 đã cho phép tổ chức một cuộc sổ số để lấy tiền làm một đài kỷ niệm các chiến-sĩ Cao miên tử-trận trong khoảng (1914 1919) Số phiếu phát hành định là 7.000 về giá mỗi cái là mười đồng. Mỗi một phiếu chia làm 10 phiếu con, có thể bán riêng từng phiếu được, giá mỗi phiếu con là 1 đồng mà có trúng số thì cũng được một phần mười cái giải thưởng. Đúng ngày chủ nhật 20 Août 1922 thì sẽ sổ số tại phòng đám cưới tòa Đốc-lý Pnom-Panh

Ở Hanoi cũng bán những vé ấy, tại tòa Đốc-lý, phòng Kế-toán (Bureau de la Comptabilité) và tại nhà Ngân-hàng Đông-pháp.

Các giải thưởng định như sau này :

1 giải lớn	10.000 p.	10.000
1 —	5.000 p.	5.000
1 giải	2.000 p.	2.000
5 —	1.000 p	5.000
40 —	100 p.	4.000
48		26.000

Ngạch quan-lại. — M. Bùi thiện-Cân trí phủ Lạng-giang (Bắc-giang) đổi đi trí phủ Kinh-môn (Hải-dương).

M. Đào-hữu-Khải, trí phủ Kinh-môn đổi đi Lạng-giang.

M. Ng.-văn-Thinh, tri huyện Ân-thi (Hưng-yên) đổi đi trí huyện Cát-bà (Quảng yên)

M. Tư-tiếp-Hữu, tri huyện Cát-bà đổi đi tri huyện Hạc tri thay M. Bùi-kiêm-Chi.

M. Bùi kiêm-Chi, tri huyện Hạc-tri đổi đi tri huyện Ân-thi.

M. Phạm-ngọc-Đoan, giáo-thụ trợ tá huyện Trực-ninh, (Nam-định), đổi đi huyện Yên lạc (Vĩnh-yên), thay M. Trịnh-tiến-Khanh.

M. Trịnh-tiến - Khanh huấn đạo Yên-lạc đổi đi huyện Trực-ninh.

M. Võ-khắc - Quang, thừa phái hạng tư châu Văn-bàn (Yên-bái), đổi đi thừa phái Bắc-ninh.

M. Nghiêm-xuân-Huyến, thừa phái hạng ba phủ Nam sách (Hải-dương) đổi đi thừa phái châu Văn-bàn.

M. Võ-long-Hương, thừa phái hạng nhất châu Mai (Hòa-bình) đổi đi thừa phái phủ Lâm-thao Phú-thọ.

M. Đỗ đình Hách, thừa phái hạng nhất phủ Lâm-thao, đổi đi thừa phái châu Mai.

M. Ng-huy-Tưởng, thừa phái hạng nhất huyện Yên-dũng (Bắc-giang), đổi đi thừa phái châu Hữu-lũng (Bắc-giang) và kiêm cả việc lục-sự tòa án đệ nhất cấp châu ấy.

Kính đáp bạn làng văn. — Bản-quán tiếp được nhiều thư gởi đến trách bản-quán sao trước hứa lời treo giải câu-đối mà sau lại thôi, khiến cho các bạn làng văn đã tốn bao nhiêu trước và lạc rang vì hai vế bằng trắc đối nhau ấy. Lại có ông nói : « Cô Việt-thị-Quyên có lòng tốt treo giải câu-đối, nếu quí-quán không nhận thì sao không nhường nào nhà báo khác » nhưng xin kính đáp để các ngài biết rằng việc treo giải câu-đối ấy, bản quán đã không nhận thì chẳng có quyền cho bạn đồng-nghiệp cũng đồng-ý với bản-quán mà không khi nào nhận treo giải vậy. Và bản-quán không nhận treo cái giải ấy, chẳng phải có ý gì khác cả, chỉ muốn cô Ngô thị-Quyên đổi vị chọn cái đề-mục khác, không quan-hệ đến việc thờ-cúng, việc kỵ-niệm, vân vân, chẳng những các bạn quán đề lời cổ-động, mà các bạn làng văn cũng rộng ý để làm, như lời bản quán đã đăng trong mấy kỳ báo trước.

MỘT DỊP HIẾM CÓ !

Xe ô-tô hiệu « Ford » chạy còn tốt lắm. 2 cái lốp (pneus) 2 cái ruột (chambre à air) 2 cái kích bánh (crics) 4 cái máy bơi sự chạy nhanh không lộ bao nhiêu kỉ. A-mát và các đồ phụ nhiều lắm

Giá định : 980 $ 00.

Hỏi tại M. Boullon, Nhà máy giặt (Blanchisserie Pierre) ở Thụy-khuê.

Gấy nói số 97. 3274

Tiền cước xe-lửa giảm cho những người tàn tật về chiến-tranh. — Cái giá tiền cước riêng ở đường xe lửa Đông-pháp đăng ở Quan báo ngày 13 Mai 1922 như sau này :

I. Phàm các binh sĩ thải hồi mà bị tàn tật ít ra cũng 25 thành thì bất cứ đi hạng nào, đường xe-lửa của Nhà-nước cũng được giảm như sau này :

Những người tàn tật từ 25 đến 50 thành thì được giảm 50 ·/· ..

Những người tàn tật từ 50 thành trở lên thì được giảm 75 ·/· ..

Người dắt người tàn tật 100 thành đi thì được đi không tiền.

II. — Những vé khứ hồi cũng được giảm như vậy.

III. — Chỉ những binh sĩ nào thải hồi mà thân hành mang trình tại nhà lang một cái thẻ cẩn cước, kiểu mẫu định theo lệ này thì mới được hưởng sự giảm tiền nói trên kỳ. Cái thẻ cẩn cước nói trên kia thì do quan Thống-đốc Nam-kỳ và các quan Thống-sứ, Khâm-sứ các xứ Bảo-hộ phát.

IV — Thẻ cẩn cước kỳ trong khi đi đường và khi tới là gì những người làm xe-lửa có hỏi thì phải đưa trình.

Người nào không đưa thẻ kỳ ra thì phải trả nguyên cả số tiền chỗ ngồi.

V. — Các đồ hành-lý thì không được giảm.

VI — Phàm các thẻ-lệ trong các giá công và riêng không trái với thẻ-lệ riêng nói trên kỳ thì cũng thi-hành ở trong lệ này.

Công-tí Vân-nam cũng cho những binh sĩ được giảm y như điều lệ đường nhà-nước vậy.

Các công-tí tàu thủy cũng ưng giảm cho những người tàn tật từ 25 đến 45 thành như sau này :

ông-tí Roque	50 ·/·
— Bạch-thái-Bưởi	50 ·/·
— Lapicque	20 ·/·
— Sauvage	cho đi không tiền

Quan Thống-sứ Bắc-kỳ đã cho làm hai cái kiểu mới cho thẻ cẩn-cước ấy như sau này :

1° Thẻ vạch đỏ chéo cho những người tàn tật từ 50 đến 100 thành ;

2° Thẻ vạch xanh chéo cho những người tàn tật từ 25 đến 45 thành.

Những người tàn tật vào hạng trên mà đã lĩnh thẻ từ trước rồi (từ 30 Décembre 1920 đến 30 Mai 1922) thì có thể đem thẻ cũ đến mà đổi lấy thẻ mới, phải gửi đến Hội-đồng trung ương (comité central) một cái ảnh chụp nửa người hai bề không 4 cm × 5cm và phải gửi cả cái thẻ cũ đi thu lại.

Những người tàn tật về hạng thứ hai (từ 25 đến 45 thành) mà muốn được giảm tiền cước thì phải gửi giấy đến các tòa Đốc-lý hay tòa Sứ.

Trong giấy phải khai tên họ người tàn-tật, tàn-tật mấy thành (có giấy nhận-thực hay là giấy bưu bổng làm tin), phải khai chỗ đẻ (làng, huyện, tỉnh) và đính một cái ảnh chụp nửa người hai bề là 4 cm × 5 cm.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LÀ COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . . 0 $ 30

Tiền cước mỗi quyển. . . 0 . 12

Ai ở xa, xin viết thư mà cho ông BÙI-XUÂN-THANH

61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Hội Hợp-thiện. — Bản-hội kính cáo để các hiếu-chủ có mộ kỷ tăng tại trong đất phúc-trang biết :

Năm 1921, bản hội cải tăng những mộ vô-thừa nhận ở khu giáp 1, từ năm 1906 đến 1917, thì thấy nhiều ngôi vàn thì nát hết, xương tai nhiều, xương lẫn cùng đất, trông chẳng thấy là thảm thương. Nên bản hội định đến tháng mười (Octobre 1922) năm tây này, cải tăng những mộ tăng trong khu bình 1, từ năm 1916 đến năm 1915. mà không thấy người thăm-viếng, đem đi tăng trong một khu riêng, để những vong vô thừa nhận được mát mẻ.

Hiếu chủ nào có mộ kỷ tăng đã lâu ngày hay là đánh mất giấy kỷ-tăng, thì đến hỏi ông giám-trang bản hội, số nhà 75 ở phố Paul Bert, thì ông ấy sẽ sẵn lòng thừa tiếp.

Hội-hợp-thiện tại cáo.

Hội Trí-tri. — Từ ngày mồng ba tháng bảy tây giờ đi, tại nhà hội Hội Trí-tri, phố hàng Quạt, sẽ có một lớp dạy đi thi vào trường Bảo-hộ và trường Nam-giáo-sư, hoặc lớp Thành-chung trong hội.

Đúng 5 giờ rưỡi chiều hôm ấy thì khai trường. Vậy ai muốn học thì nói đơn đến nhà hội-quán xin ông Đốc ban thành-chung. Ngoài ra nên đề rõ : *Concours d'Admission au Collège*. Còn về việc dạy học cùng các nhẽ thì chiều ngày mồng ba tháng bảy đến trường mà hỏi. Ai không kịp gởi đơn xin trước, hôm ấy đến trường xin cũng được.

Trí-tri lai cáo.

(Xem trong thời ba, cột thứ ba).

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài được hiểu rằng : phàm những số tiền quá hai bảo (0 $ 20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes) ; chớ dùng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai bảo mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 0f 10 (0 $ 04) trở xuống ; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres proportionnels hay là timbres de dimension.

N° 61

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : Alexandre Dumas

Dịch-giả : Song-an-Hầu

A-tố nói :

— Cũng nặng độ bảy nhiêu.

Môn-cơ rằng :

— Tôi đã chắng người này lại với ngài, tôi về trại. Ngài thật được chắc chắn rồi.

A-tố nói :

— Vậy ngày mai tôi sẽ được tiếp-kiến tướng-công, hầm tướng-công ?

— Việc đó đã hẳn rồi, tôi rất lấy làm vui lòng, thưa ngài.

Môn-cơ bắt tay *A-tố*. *Môn-cơ* chào *A-tố* xong thì đi liền, vừa gặp quản lĩnh chầu mình ở giữa cầu thang đi xuống. *Môn-cơ* ở trong nhà ra đi ra chưa đầy hai chục bước, thì xa nghe có một tiếng cỏi dài. *Môn-cơ* lóng tai nghe, nhưng không nghe thấy gì nữa và cũng không trông thấy gì nữa; nên lại trở việc đi. Bấy giờ mới sực nhớ đến tên thuyền chài, đưa mắt nhìn quanh để tìm, nhưng không thấy. Tên thuyền chài đâu cả. Vì nếu *Môn-cơ* nhìn kĩ hơn chút nữa thì đã thấy người ấy cởi gập làm bè, men theo những tảng đá mà đi giáp tận ngoài bãi bể, lấp vào trong đám sương mù. Như vậy thì có lẽ *Môn-cơ* đã cố nhận qua được đám sương mù trông thấy một sự phải làm cho mình chú ý đến : là cái cột buồm chiếc thuyền của bọn đánh cá ; chiếc thuyền ấy đã đổi chỗ, lúc bấy giờ đậu gần bờ hơn trước. Nhưng *Môn-cơ* không trông thấy gì cả, và nghĩ rằng không phải sự điều gì, nên đi thẳng ngay vào cái lối đi vẫn về đến trại. Bấy giờ mới lấy sự tiền thuyền chài đi mất làm sự lạ, trong trí bấy giờ mới thật có chút nghi tình. *Môn-cơ* chỉ có một toán quân nhỏ có thể bảo thủ được cho mình thì đã để lại cho *A-tố* cả. Còn phải đi trong cái khe con ấy chừng một dặm nữa mới về tới trại. Bấy giờ sương mù lên rất mau, cách độ chục bước đã không phân biệt được vật gì nữa. *Môn-cơ* tưởng như nghe thấy tiếng bơi chèo đập xuống nước ở bên phải mình, mới lên tiếng hỏi :

— Ai đó ?

Nhưng không nghe thấy ai trả lời cả. quan nguyên-súy bèn lấp đạn vào súng hỏa, tay cầm lấy gươm, đi rảo bước lên nhưng không muốn gọi ai tiếp ứng. Nguyên-súy nghĩ chưa lấy gì làm cần kíp mà gọi như vậy thì không xứng đáng với mình.

Ngày hôm sau

Bấy giờ đã bảy giờ sáng ; những ánh sáng thứ nhất đã chiếu xuống mấy cái đầm, bóng mặt trời rọi xuống coi như một hòn lửa đỏ, thì *A-tố* vừa thức dậy. *A-tố* mở cửa sổ nhìn ra bờ sông thì thấy cách đó chừng mười lăm bước, viên đội-trưởng và mấy tên lính đầm mình về hôm trước, mấy người ấy khoan hai cái thùng vào trong nhà xong thì đã đi vào lối đi bên phải mà về trại. Viên đội-trưởng người cỏ lên nhìn, dường như để chờ nhà quí-phái gọi mình. *A-tố* lại trông thấy mấy người hôm qua đã thấy đi rồi thì lấy làm lạ, mà tỏ ý ngạc nhiên với họ. Viên đội-trưởng nói :

— Bẩm ngài, không có điều chi lạ cả, nguyên vì hôm qua quan nguyên-súy có truyền lệnh cho tôi trông nom cho ngài được chắc chắn, nên tôi phải tuân theo lệnh ấy.

A-tố hỏi :

— Quan nguyên-súy có ở trong dinh đó chớ ?

— Hẩm chớ ; thưa ngài, hôm qua quan nguyên súy hiệp ngài để về trại.

— Nếu vậy bác đợi ta một lát. Ta đến thưa với quan nguyên-súy để ngài biết bác đã bết lòng tuân theo lệnh của ngài, và để ta lấy lại cây gươm của ta bỏ quên trên bàn linh thể.

Viên đội trưởng nói :

— Thật là may quá, vì tôi tính xin với ngài đi cho.

A-tố tưởng chừng như trên mặt viên đội-trưởng có bộ vui vẻ khác thường, nhưng cứ chuyện dưới bầm đêm hôm trước có lẽ đã gợi cái tính tò mò của người này, nên những tính tình trong trí nó cũng phải lộ ra ngoài mặt ít nhiều *A-tố* mới khóa cửa ngõ tại rất kỹ, giao thìa khóa cho *Ghi-mó*; *Ghi-mó* đã chọn cái lối đi vào buồng đựng rượu là chỗ để hai cái thùng làm chỗ ở. Viên đội-trưởng theo *A-tố* đến tận trại quân. Đến đó lại có một toán quân khác nữa cũng do tay cho bốn người vừa đưa *A-tố* lại. Toán quân này có viên phó trưởng *Bích-by* đi đầu ; suốt trong lúc đi, *Bích-by* chỉ y nhìn nhà qui-phái tới nỗi *A tố* phải tự hỏi rằng vì đâu mà họ canh giữ mình nghiêm-nhặt như vậy, hôm qua nào họ lại để cho mình thật được tự do. Tuy vậy, *A-tố* vẫn cứ để bụng mà đi vào Trung-quân. Vào đến trong dinh quan Nguyên-súy là chỗ *A-tố* đã được dẫn vào hôm trước thì thấy có ba viên thượng-tướng là viên trung úy của *Môn-cơ* và hai quan đại-tá. *A-tố* nhận được cây gươm của mình vẫn còn nằm trên bàn quan nguyên-súy, chính chỗ mình để đêm hôm trước. Hôm trước không có viên tướng nào trông thấy *A-tố*, nên không có người nào biết. Trông thấy *A-tố* vào thì viên trung-úy của *Môn-cơ* hỏi có phải đó là nhà qui-phái đêm hôm trước ở trong dinh cùng ra với quan nguyên-súy đó chăng Viên đội-trưởng trả lời rằng :

— Bẩm tướng-quân, phải, chính người này.

A tố nói rất chững chạc :

— Về tội có chối ở đâu, giờ xin các ngài cho phép tôi hỏi các ngài hỏi như vậy để làm gì, và xin các ngài cho tôi biết vì đâu mà lại hỏi bằng cái giọng ấy ?

Viên trung úy nói :

— Thưa ngài, nếu chúng tôi hỏi ngài những câu chuyện ấy là vì chúng tôi có quyền được hỏi, và xin ngài tin cho rằng cái giọng ấy là rất hợp với cái tình-thế lúc này vậy.

A-tố nói :

— Thưa các ngài, các ngài không biết tôi là ai, nhưng tôi cần phải nói để các ngài biết cho rằng ở đây tôi chỉ biết có quan nguyên-súy *Môn-cơ* là người bằng vai với tôi thôi. Quan nguyên-súy ở đâu ? cho tôi được yết-kiến quan nguyên-súy, ngài có cần phải hỏi tôi điều gì thì ngài sẽ hỏi, tôi sẽ trả lời mà chẳng sợ sẽ được vừa lòng ngài vậy.

Viên trung-úy rằng :

— Chà chà ! quan nguyên-súy ở đâu ngài còn biết hơn cả chúng tôi đây.

— Tôi ?

— Phải, ông.

A-tố nói :

— Thưa ngài, tôi không hiểu ý ngài nói làm sao ?

— Rồi ông sẽ hiểu, và thưa ông, xin ông hãy nói sẽ chờ Quan nguyên súy nói những gì với ông hôm qua?

A-tố mỉm cười một cách khinh bỉ. Một viên đại-tá nổi nóng thét lên rằng :

— Giờ không phải là lúc mỉm cười, nhưng là lúc phải trả lời.

— Nhưng tôi đây, tôi xin nói để các ngài biết rằng tôi chỉ trả lời trước một quan nguyên súy mà thôi.

Viên đại-tá đã nói trước, lại nói rằng :

Nhưng ông đã biết rằng ông hỏi đó là ông hỏi một điều không thể được.

(Còn nữa).



ĐỒNG-HỒ VỎ KẼN

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy chạy tốt nhất hạng

Có số vàng đeo tay bằng giá rất đẹp

Mặt có kim có chữ dạ quang để xem giờ ban đêm

Giá . . . . . 5 $ 75

BÁN Ở HIỆU :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Bert. — HANOI

2099

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi ưa mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỏ mà tiếm ra không đặt được, lại biết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đóng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

NỖI KỂ PHẢI ĐAU

Nhiều bạn các người Nam-Việt phải đau nguợc, phải nghỉ lành, phải đau khi quốn mà đã chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chước nào cả : nay bởi những người phải đau khi quốn đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay xin cho người phải chẳng tạc, nay tôi khuyên cáo người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh phá gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tôn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một dòi người : mà nay không những được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có biết không ? Nếu có bệnh mà không chữa, thì trong 10 năm, bước 100 năm nữa, dòng Nam Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lậu mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt 21 gọi mắn thôi.

Bởi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy các việt kiều cho hiệu Bác-chê MONTÈS số 54, *Paul Bert Hanoi* mà bổ mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 8 hào. Sang và chiều trước khi ăn cơm, tả uống một thìa súp, uống một lọ, thì tỷ ấy khỏe mạnh và hớt đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . 0$ 90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . . 2 $ 25

DẦU CAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12 $ 00
Đã từ 2 $ 00 đến 2 $ 50 (tùy theo giá bạc bão Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh ban rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . . 1 $ 80

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4 f. 45
Độ 0 $ 70 đến 0 $ 80
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Độ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11 f. 50
Độ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (mầu-đỏ) bổ huyết
Một lọ . . . . . 11 f. 40
Độ 1 $ 80 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa này thường hay hại người : nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên dến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào
Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi nằng nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng mà ở người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bán chỉ MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Lễ phát thẻ — Sáng hôm nay, hồi 8 giờ tại tòa Thượng-thẩm — quan chánh nhất Delprat ngồi chủ tọa — quan phó Chưởng-lý Saint Michel Durozet và quan cố-vấn Abor và Collet làm lễ phát thẻ để nhận chức. Trước khi làm lễ quan Chưởng-lý có nói mấy câu mừng các ngài đã được thăng chức.

Hội Hữu hữu. — Hội Tín-hữu của các viên chức ngạch Tư-pháp Trung-Bắc lưỡng kỳ nay đã lập thành. Điều lệ hội đã được quan Khâm-sứ Trung-kỳ và quan Thống-sứ Bắc-kỳ duyệt y rồi. Hội Tín-hữu này vừa là một hội Ái hữu vừa là một hội để dành tiền phòng khi giúp đỡ lẫn nhau.

Theo như tờ đạt của hội, đến chủ nhật 2 Juillet hồi 9 giờ sáng sẽ họp kỳ đại-hội-đồng tại nhà M. Tham Trang là hội-trưởng để bàn một cái vấn đề cần-yếu về việc khánh thành và đến 11 giờ thì làm một tiệc khánh thành tại hàng cơm Hiệp-thành ở phố Cầu-gỗ. Hội có mời các ông hội-trưởng các hội ái-hữu các sở đến dự liệc để cùng nhau tỏ lòng liên lạc và thân-ái.

Bản quán có lời mừng các ngài đã thành lập và mong các ngài sẽ đạt được cái mục đích tín hữu của hội.

Tòa-án cai-trị. — Đến ngày 5 Juillet này, tòa án Cai-trị Đông-pháp sẽ họp tại tòa Thượng-thẩm Hà-nội có quan chánh án Préau chủ tọa, để xét những việc sau này :

Việc giảm thuế về năm 1921 cho làng Hữu-bộc và Thiệu-tâm, thuộc tỉnh Thanh-hóa (Trung-kỳ).

Việc M. Guarris xin giảm thuế thân cho những người Âu-Tây về năm 1921.

Việc M. Baudet xin giảm thuế thân.

Việc các người trong Trung-kỳ xin giảm thuế.

Việc người khách Ké-Souï-Pai xin giảm thuế môn-bài về năm 1921.

Việc Ng-văn-Mạc kiện chánh-phủ Đông-pháp.

Việc Ng thị-Quỳnh xin giảm thuế môn bài.

Việc người Khách Tchéa-Vu Heng xin giảm thuế môn-bài.

Việc Hà-thị Thu xin giảm thuế thổ trạch.

Việc giảm thuế môn-bài về năm 1922 cho những người trong Trung-kỳ.

Việc giảm thuế thổ-trạch cho nhà in Việt-đông và công ty Vận-tải.

Việc Ng-hữu Tiếp kiện chánh-phủ Đông pháp (đơi ngày 15 9-21).

Việc công-ty Delignon kiện chánh-phủ Bảo-hộ Trung kỳ.

Việc Ng-văn-Giêm kiện chánh phủ Đông pháp.

Tòa Thượng thẩm — Hôm qua tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này :

Lại chuyện đít cao — M. Trịnh Xuân là nghị-viên có ơn kiện M. Phạm-doãn-Tế, là nguyên giáo-thụ rằng nhân dịp quan chánh sứ về huyện Hiển-dụ về việc cải lương hương chính có đọc một bài đít cao San M. Tế bỉ M. Xuân làm bài đít cao đối có chuẩn rồi lại lăng mạ và sỉ và thậm tử. Tòa Nam-án tỉnh Nam-định xét việc kiện lấy không có chứng cớ gì tha cho M. Phạm-doãn-Tế Bên nguyên đơn chống án và xin 100 đồng bồi thường. Tòa Thượng-thẩm hỏi nguyên bị rõi bẩm để nghị án.

Chán vô phúc. — Tòa Thượng-thẩm bác cái án của tòa Nam-án tỉnh Thái-bình tha tội tên Nguyễn đức-Giáp người làng Phụng-thượng phủ Kiến-xương can về việc lăng mạ ông chủ tên là Nguyễn-đức-Kỉnh và phạt đứa chăn vô phúc ấy 5 đồng và bắt phải bồi 10 đồng cho ông chủ về tiền đều đau già.

Ôi ngán thay, luân-thường đảo-ngược ! tên ấy là học con cháu mà dám lăng mạ bậc tôn trưởng như thế, thật là đã vô giáo-dục.

Bắt nạt đàn bà. — Trong làng tên Ng-v-Gia là lý-trưởng có hai người à đến tên là thị Lan và thị Khang thuê chung nhau một cái nhà mở ngôi hàng ca xướng. Không rõ vì chuyện thù hằn, gì hàng ngày tên Gia cứ đến sinh sự lôi thôi. Một hôm vô cớ tên ấy sai tuần bắt cả hai à trói lại đem ra giam ở điếm có mấy người làng chơi thấy tên ấy làm xằng can ngăn thì lại sinh sự đánh nhau với nữa Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt tên Gia 6 tháng tù về tội tự tiện bắt người, Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên ấy xuống 5 tháng.

Lại chỉ vì tên lý-trưởng ấy lấy quyền ra mà đã bắt chị em hát công phụng mà không xong chớ gì.

Vợ giết chồng. — Tên Hao-liao-Sona là đầu bà Mán lấy một người chồng đã có tuổi sau phải lòng tên Chang-liao Kao hãy còn trẻ tuổi. Đứa gian phu và đứa gian phụ chực bách hiếp người lão với nhau, một hôm bắn nhau mua thuốc độc cho người chồng uống rồi chết. Còn người anh bị chồng chúng cũng cho uống chết nốt để cho khỏi lộ việc của chúng ra. Tòa Nam-án tỉnh Lao-kay phạt đứa gian phu, gian phụ phải xử tử. Tòa giảm tội cho hai tên ấy xuống khổ-sai chung thân.

Chồng giết vợ, — Vì chuyện bất-bình trong gia-đình tên Phan-Thiền rất nhàn và chơi nhàn với người vợ. San tên ấy thấy vợ không chịu thua cờ chỉ lại mắt, liền lấy gậy nắm lấy đánh mấy người vợ bị phải nhiều thương nặng đau qua rồi chết. Tên Thiền thấy thế, rồi trình man rằng vợ thổ cổ chết để cho khỏi ở, ngờ đâu quan xét ra chính tên ấy đánh chết vợ. Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt tên Thiền 5 năm tù về tội ngộ sát. Tòa Thượng-thẩm y án.

Thuế thóc gạo bột xuất cảng ở hải cảng Saigon. — Thuế thóc gạo, bột xuất cảng ở hải-cảng Saigon gọi là taxe d'outillage nay định như sau này :

100 kilos gạo xuất cảng phải nộp 0p 05.

100 kilos thóc hay bột xuất-cảng phải nộp 0 p. 08.

Tấm xuất cảng không phải nộp thuế lấy.

Cuộc thi ô-tô không có. — Cuộc thi ô-tô mà ở trước có báo đã đăng rằng ngày 16 Juillet sau sẽ mở thì nay lại không thành, vì nay hội ô-tô và du lịch ở Haiphong không muốn giữ trách nhiệm chủ-trương cuộc thi ấy.

Ngạch đề lao. — M. Ng-văn Tam, thi đỗ bằng nhì tại nhà đề-lao Thái-nguyên nay đổi về lòng sự tại nhà Hỏa-lò Hanoi.

Ngạch Mật thám. — M. Mạc-Khai, lính mật-thám bang nhất, vì có lỗi, nay giáng xuống bang nhì.

Bằng Sơ-học tốt-nghiệp. — Trong danh sách tên các cô cậu trúng tuyển bằng Sơ-học tối-nghiệp mà bản quán đã đăng mấy kỳ trước, thiếu một tên Hoàng-văn-Tông học-sinh trường Tri-tri.

Vậy nay cải chính lại cho đúng.

Cải chính. — Trong số báo ngày hôm qua, về mục « *Đất tàn* » ở tỉnh Bắc-giang có tên M. Lê-văn-Quế, quán làng Thượng-phúc, huyện Việt-yên; đổi là *Thân*-trọng-Quế tại đăng làm là *Trần*-trọng-Quế, và con là *Thân*-trọng-Ân, vậy xin cải chính lại cho đúng.

VIỆC BẮC-KỲ

HẢ-ĐÔNG (Phú-xuyên)

Việc tuần phòng ở nơi thôn ổ. — Bản-quán tiếp được mấy câu sau này, cứ nguyên văn đăng báo :

Hôm 20 Juin mới rồi kỳ giả đi qua một phố kia thuộc huyện Phú-xuyên (Hà-đông) thấy một đám đông người và to tiếng, không biết có việc chi ; tính tò mò liền vào xem thì chợt nghe thấy tiếng người nói : « nay, cứ điện lấy năm đồng bạc đem ra đây rồi tôi nói với các ông ấy cho ». Vào đến nơi thấy chiếu trên ngồi tối sẩm sàng một người trạc độ ngoài tứ tuần và 6, 7 người nữa đều là dân ông cả, và có một người con gái đang bị trói vào một cái cột điểm tuần, mặt ủ mày chau trông rất thảm.

Hỏi ra mới biết người ngồi đó là mục tuần và 6, 7 người kia đều là tuần cả, còn à nọ là gái chưa chồng, ngụ cư ở làng ấy, chẳng vì bọn họ sách nhiễu và ghẹo nguyệt trên bọn không chịu, cho nên bắt trói lại đây để cho xấu-hổ với hàng xứ qua lại và để kiếm tiền chén chơi ! Ôi ! Đáng thương thay, đã vì sự sinh nhai mà phải đất khách quê người không xong, lại phải chịu những nỗi hà hiếp một cách đê nhục qua đổi.

Bi một quãng nữa thấy có mấy người trông có vẻ lực giả và phán nàn với nhau rằng : « Tuần với giờ ; một đêm 5 trống canh thì ngồi mất 4, họa khi có lý-trưởng hay lính huyện đi tuần thấy đánh trống bậy thì trống hai đánh trống ba, trống ngũ đánh trống lục, trống thất thì trống hai đánh trống tứ, trống bát đánh trống ngũ, trống cửu đánh trống thất thì trống hai đánh trống bát, trống thập đánh trống cửu, chỉ những nhiễu hà hiếp dân sự là giỏi. »

Bèn đưới thì ga mé trên thì có tỷ rượu, và lại dân cư ở đấy cũng khá đông thế mà tuần cứ ngồi trên thì thật là nguy lắm thay.

Một người đi qua đường lại cảo

Cướp. — Đêm hôm 26 tây vừa rồi, vào khoảng gần 1 giờ sáng, có một bọn còn đỏ chừng 5, 6 đứa vào cướp nhà một người đàn bà ở xóm Ngõ-lê thôn Quan-nhân huyện Thanh-trì mà sự cả thì người thôn Chính kinh (hai thôn ở giáp nhau) Khi chúng vào trong nhà nắm lấy người đàn bà thì người ấy đứng được chạy ra ngoài kêu làng nước. mà chúng thì cứ ở trong nhà lấy quần áo và tiền. Khi chú ở ngoài kêu đến 5 6 tiếng mà lý dịch tuần phiên 2 thôn (Quan-nhân và Chính kinh) cứ điềm nhiên không động đậy gì cả, mà lý thay ! Không thấy dân làng cổ trống hiệu gì cả, thêm chỉ hàng xóm láng đ ông cũng không ai kêu là rõ mặt đến lúc bọn cướp ra thoát rồi mới thấy mấy chú tuần phiên (không rõ thôn nào) ầm ọe mấy tiếng tờ-vê khênh khàng đến thì chúng đã đi từ đời nào. Họ là người chức dịch mà lắc trong làng hoạn nạn thì đào đâu cũng chẳng thấy, giá cứ xôi thịt thì các chú đã đến trước tiên !

Người ta nói rằng sáng hôm sau còn thấy bọn còn đỏ bỏ lại một cái mâm ở một chỗ gọi là Đồng-thấy.

Nghe đâu người đàn đàu này mất nhiều nhưng lý-dịch tuần phiên lại khuốn xếp để khai là trộm cho khỏi lỗi sơ phòng.

Mong rằng quan trên minh xét cho ra việc cướp này, vì nếu không phải cướp thì sao những 5, 6 đứa mà sự chủ có kêu làng nước, lại không ai phó cứu ?

Người ta nói rằng ở thôn Cự-lộc và thôn Chính-kinh vẫn có mấy đứa nghiện hát không làm ăn gì, chỉ đêm đi ăn trộm kiếm ăn mà có khi lại dắt cướp về làng để kiếm chác nữa Thế mà lý dịch cứ để yên như thế, hay là các chú có chấm một gì chăng ?

Đ

GIA-LÂM

Dư đảng. — Ở đây bây giờ một xuất hiện ra một bọn áo cánh cộc mặt lưng xanh, không biết đi-đâng ở phương nào đến để mở hàng buôn phấn bán son. Chúng cứ chiều tối đến rủ nhau ra cầu sông Cái mà đón khách giở trăng, giả danh là con gái nhà quê thực hiện ra mà kỳ thực là phường giáp thành chực phương đi đó. Trong bọn này lại có một cậu làm cỏ mồi để đưa đường dắt khách, khi gặp ta thì cậu chào tiếng nhỏ-tiếng to-khi gặp các ông quyền mã-tịch thì lại giở ngọn tiếng ta pha tiếng Pháp : « Con gái nhà quê bắt-tá-lông ốp ! bố cu tốt lắm ! ! »

Nhân mấy hôm nay trời nóng bức lắm, khách chơi hóng mát ở cầu rất là nhiều, chắc những người từ xế trông thấy cảnh cô chỉ của bọn cướp đèo lấy làm chướng tai ngịch mắt.

Bọn này không phải thiện-nhân, giả danh chơi phách ăn mặc nâu sồng, nguợn tiếng quê mùa để lừa người, tiền đi đó mà thôi, chứ những mất tinh đời ai chẳng biết là phường mãi tiếu sinh nhai, kiếm ăn ở các nhà treo đèn đỏ.

Mấy năm nay nhờ các báo-chương và quốc-dân ta mới xuất hiện ra các nhà văn-sĩ quốc-ngữ sinh viết văn du hý hành-trình chỉ sự những ông lý và các người ngoại quốc ngộ nhận ra mà đem những chuyện này chép thành hành trình mà tỉ nhất vật ở đây, rồi nữa tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn xa, thì ở mặt cho cả các con nhà lương gia tử-đệ ở đây.

T. H. lai cảo

BẮC-NINH

Mấy bay. — Hồi 9 giờ rưỡi sáng hôm thứ hai vừa rồi có một cái máy bay ở Bắc-giang về Hanoi, khi đi qua thành-phố Bắc-ninh lại đi qua đi lại ba bốn lần nữa để cho nhân trong hàng tỉnh xem làm cho đàn bà trẻ con ai cũng ngẩn mặt lê trên không và vỗ tay reo rầm lên lấy làm lạ.

Ma nem mấy người nếm. — Mấy hôm nay tối nào cũng vậy các cô các cậu cứ rộn rập rủ nhau đi xem ma nêm ở gần phố Đồ-xá. Người thì bảo là phép phù thủy, người thì bảo là ma, nghe đâu tối hôm qua ông Cả đã cho phu canh ra gác thì không thấy ma nêm nữa.

PHÁT-DIỆM

Cái vấn-đề ích quốc lợi dân. — Trong số báo ngày 15 Juin bản báo có đăng một bài *Nhàn-đàm* của ông Sơn phong, đầu bài là « cái vấn-đề ích quốc lợi dân » trong đó là nhàn-đàm thì không có chỉ chích riêng ai cả.

Nay bản quán lại tiếp được bài của ông Trần-qui-Quán đáp lại bài Nhàn-đàm ấy thì bản quán cũng vui lòng đăng sau đây để các ngài nhàn lãm :

« Tôi có duyệt báo *Trung-Bắc* số 1574 ngày 15 Juin có thấy mục Nhàn-đàm của ông Sơn phong đăng về vấn-đề ích quốc lợi dân, việc ông Nghị K. đi chơi hát có đầu lấy nhiều áo, điều ấy không chắc có không, tôi lưỡng cũng là một điều khuyến miễn những làng chơi vô ích, giải đem tiền ấy làm vào việc công ích thì ai chẳng phải khe phải phục. điều đáng luận đó thực là quá đáng, để đến nỗi tôi nghe thấy có kẻ phàm phu vô học thức, lấy đó mà bi lý mấy tiếng ông nghị chung, đem chuyện đó tôi đồng nói dài rằng : cô ông nghị lấy lẫn áo như thế, vậy tôi xin bảo quán làm ơn cải chính lại rằng : bài Nhàn-đàm đó là sự khuyến miễn đấy thôi, không phải là sự thực, mà không có ai như thế bao giờ. những kẻ hay bi lý cũng đừng lấy đó mà chê hai, nếu có lấy sự đó làm thực thì thật là người ngu, gặp đâu nói đó, ai chẳng phải khinh phải bỉ, xin độc báo chư quân tử lượng xét.

Trần-qui-Quán

VIỆC KINH-ĐÔ

Đo đất và đếm cây. — Mấy hôm nay đã thấy phố Thừa-thiên sai các ông phủ-phái đi đo đất và đếm những cây trong các vườn ở lối làng Thọ-lộc Dương xuân Hạnh-lục, Ao cựu, v. v. Nghe đâu vì mở rộng thêm thành phố ở Kinh đô, nên nhà nước mới đo đất và đếm cây để trả tiền cho những nhà phá phải đi ở nơi khác để đành đất cho nhà nước đặp đường cả, xây lâu đài. Việc ấy nếu hiện nhiên như thế, thời tương lai những người có vườn rược gặp phải nơi đường sá mở thêm, lâu đài lập mới, ắt là phải đi nơi khác để đành, nhưng cái thời kỳ ở và đi bao lâu thời chưa nghe nhà-nước định đến, vì thế mà những nhà gặp phải tình trạng ấy rất lấy làm bối rối về việc mua đất làm nhà dời đi chỗ khác, vì rằng theo như những nơi tiếp cận ở kinh-thành thời ít có nơi nào có thể mua vườn mà ở được, nếu đi xa thời phải khó lòng, mà cái khi đến nỗi thất nghiệp, vì một nỗi sưa nay làm ăn và nghề nghiệp đã quen thuộc ở nơi Kinh-đô, nay bỗng nhiên đi nơi khác xa lạ, ắt phải rối lắm. Mấy hôm nay vì sự đo đất và đếm cây, mà những nơi nhà quê cũng những nơi tiếp cận Kinh-thành giá vườn đất thường tăng cao đến gấp 2 gấp 3 giá cũ, lại còn một nỗi những giá đất vườn ở trong các làng đã kể trên từc là trong vòng thành-phố sẽ mở rộng thêm thời giá đất, vườn nhà bỗng hạ xuống, chỉ còn phần rủi mà cũng nợ ai mua cho. hai nỗi lấy làm cho sự cử chỉ tân tợ của nhơn dân ở những nơi đã kể trên này, xem có bề rối ro lắm.

Thiết tưởng rằng việc mở mang thêm địa-giới thành phố là một công việc rất có ích lợi, của bản xứ mà khi đã mở mang thời ắt có việc cần phải làm trước, và việc chưa cần hãy để dành lại về sau, bởn nay những nơi đã có nhơn-dân cư tụ và đã có đường sá cũ rồi thời trong chỉ nên làm đến rộng hẹp thêm bớt là bao nhiêu và những nơi ấy sau sẽ định làm việc gì, tùy theo việc cần hay là không, nếu cần thời làm ngay và không thời để lại. Còn như những nơi đồng bằng khoảng rộng lắm đường sá để giao thông, nơi ấy không có nhơn-dân cư tụ thời nên làm liền ngay là phải. Rồi lại cho dân biết cái thời kỳ còn ở về phải đi là bao nhiêu. Nếu được như thế thời nhơn-dân ắt nay rất lấy làm mong mà sự cử chỉ tân tợ của nhơn-dân lại được ổn thỏa lắm vậy.

CÁC CUỘC ĐI XEM
常 SẢN NHIÊN 樂

Tối thứ sáu :

NHÂN, NGHĨA, LỄ, TRÍ

Phương thư là gái tiết phụ, trượng nhân là bực nghĩa phu, tạng ngôn trời trắc trở tình cảm sát không được dận đà, nhưng ân ở thắng chung nghĩa cầm kỳ càng thêm bền chặt.

Tối thứ bảy :

HOÀNG LƯƠNG NHẤT MỘNG

Giàu sang phú qui một giấc chiêm bao. Là một tích rất có giá trị, chẳng những vui trò và lý thú suốt từ đầu chí cuối, mà cái ý cao thượng lại đủ làm gương rất gai hài cho những kẻ chỉ khư khư vào đường tham danh trục lợi.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 28 đến thứ ba 4 Juillet 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm về chủ nhật chớp tư 6 giờ chiều, thứ bảy nhớp 6 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

Rất hay ! Rất lạ !

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU

REINE LUMIÈRE

Thiên thứ nhất

Nghỉ

BÀ CHO DON CARLOS LÊN NGÔI

NỘI THỨ I, II và III

(Còn nữa)

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BA MŨI

Số giây nói 318

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giảng riêng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thức xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, M. Tạ-duy-Hiển

329

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo. khi nào ở, muốn báo-quán gửi giấy quán báo, chữa lại thể nào thì biên rõ rằng vào đây, và gửi theo hai tem (0$ 20) bằng tem chẳng được, để chữa lấy giấy quán khác.

Để ai không gửi tiền theo thì số đã người ta như đã hoặc phải trả nặng hơn.

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

Tổng-cục ở số 18, Phố Mã-Vỹ
Ấn-quán ở số 48, Phố Hàng Bồ
} HANOI

ĐIỆN-THOẠI SỐ 167

Thưa các Ngài,

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ chúng tôi đã mua được cái nhà in ĐẠI-PHONG-DỤC-KÝ ở phố hàng Bồ, số nhà 45, kể từ ngày 1 Mai 1922 mà ở thời chúng tôi nhận nhà in ấy làm của thư-xã ; chúng tôi lại mới nhận được mấy in chữ in ở bên Tây gửi về nữa, thực có thể làm được hết các việc in. Vậy xin các Ngài có dùng đến việc in sách vở, thư thiếp, giấy má gì thời xin gửi thư cho Bản-xã chủ-nhiệm là :

M. TRẦN-QUANG-HUY

Directeur de la Société ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

HANOI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ rollfilms của Cornell

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
HANOI

HỘI KỶ-NIỆM 14 JUILLET 1922

CÁC THỨ ĐÈN

Các thứ khinh khí kiểu, cao từ 1 thước đến 5 thước.

Các thứ đèn xếp. — Nhiều kiểu đẹp, nhiều mùi lạ.

Nến thắp đèn lồng.

Các thứ cốc thắp đèn.

Nến thắp đèn cốc.

Các thứ có bằng giấy.

PHÁO CÂY BÔNG

Các thứ pháo cây bông thực đẹp.

Pháo xanh đỏ, gắt dầy, thăng thiên mặt trời, quay, vân vân.

2074



BỆNH NHỨC ĐẦU

như cầm lính đâm vào

Khi một phải đau thì thấy nhức đầu, đau mắt, rồi sau sinh ra bệnh chóng mặt. Hai bên thái-dương thấy đột mạnh, tai thấy ù-ù, người bệnh thì thấy đau nhức lo-láng. Hình như cái lính nó đâm vào đầu vậy. Rồi thì chuyển-động đến cả tâm can, sinh ra đau lắc, đột gan, trống ngực, tắp các đường mạch máu (mạch máu sưng lên, sờ sát các mạch máu, trở-hơi), nôn mửa. Những đàn bà thì kinh-nguyệt bất điều, mà đau-đớn lo-láng, huyết không được sung-túc, thường hay ra mồ hôi, sức khỏe gầy đần đi. Tay chẳng muốn cầm chắc, thì cũng không khỏi gì, chỉ dùng thứ thuốc

Dépuratif Richelet

có thể khỏi hẳn ngay được các bệnh cần đã nói phải là trước. Bây giờ các gian cũng lại toàn-vẹn như thường.

Thuốc là một thứ thuốc rất thần hiệu, chữa khỏi kể có đến hàng nghìn bệnh nên mua cùng bệnh ở ngoài da. Bệnh đã nặng, đã lâu, đa chuyển sang bệnh gì mặc lòng, dùng thứ thuốc này thì hết ngay, mà không còn một thứ bệnh gì ở ngoài da nữa, như bệnh chí chem ở mặt, bệnh lang-ben hắc lào.

Thuốc « DÉPURATIF RICHELET » này có bán ở các hàng thuốc lớn.

Thực là công hiệu !

VẢI BÁN CĂN

Hiệu V. Demange bán vải ở phố Ngõ-Trạm Hanoi, mới nhận thêm được các thứ vải miếng bán căn như là: láng thâm, vải mộc và chúc bán trắng, giá hạ xin các quí khách chiếu-cố.

3.89

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu mai)

Đã năm mươi năm nay nhiều người cũng đã biết nước có chất sắt là một thứ bổ lịch cho ta, nên bộ bắt chiếc mà uống những thanh sắt nào để rỉ hết đi ngâm vào bình đựng nước. Như thế thì nước ấy không bổ lắm gì cả, vì nếu người ta muốn cho thuốc với sắt mà ngấm vào trong thân thì được thì tất phải chế tạo ra cũng ở ông như nguyên chất của thứ ăn mới được. Chính một ông dược danh tiếng quan Bác sỹ Rabuteau ở Ba-lê, ngài đã tìm ra cái linh lợi của sắt mà chế ra viên tròn để ngâm vào thân thể, là thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu mai) được là công hiệu là vậy.

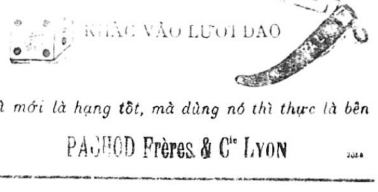
Chỉ dùng vài ve, để đủ liều một tuần lễ, người mạnh mẽ, khỏe mạnh lại tăng, trong mặt có hồng hào.

Ăn uống để tiêu và tại thấy mạnh như thường.

Ở các hàng bào chế và tiệm có bán rẻ.

2.66

Nhà Bán đồ « TAM TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



KHẮC VÀO LƯỠI DAO

thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền

PAGNOD Frères & Cie LYON

2084

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỌP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
DR. PORSET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R của ông HOLBÉ để chữa các phép:
SOLUTION R HOLBÉ
2 L 40 một chai

Goutte « MÉTHANSINA VE »
1 $ 00 một lọ

Mấy thứ bán-hiệu hay bán:
Các thứ thuốc nước dùng to kia để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc cao-chế SIROP PECTORAL đặc-cô, rất mát
Thuốc lạo chỉ người lớn dùng được thôi
Thuốc lậu hiệu MONTÈS
chữa sống = 2 $ 00 lọ 30 viên
chữa thực = 0 $ 70 một chai
Chữa sớm thường lên không bị mọc mụn, không làm cho bệnh nặng thêm, không phải kiêng khem gì cả, chỉ uống thuốc này thì hết ngay. Thuốc này thì mỗi chai chỉ uống được 3 lần thôi, mà thuốc rất hay, rất quí, không bao giờ đến sự thất bại. Mỗi chai giá 1 $ 00 và 1 $ 50.

Goutte « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ

ĐỒ BUỘC THUỐC
có bán đủ các thứ lụa thuốc
ĐỒ MỔ-SẺ
Cinh-kính, đồ-đạc, thuốc-tiêm của hiệu LUMIÈRE và JOUBERT và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Eastman.
Máy chụp và bán Đạo kín
Bán cắt và bán lẻ

« THUỐC ĐẺRÉ »
Có bộ một chai lọ lớn.
Trị bệnh giang-mai bất kì mới hay cũ. Những thuốc rẻ tiền này không phải như thuốc ngày nay thì mỗi chai chỉ uống được 3 lần thôi, mà thuốc rất hay, rất quí, không bao giờ đến sự thất bại. Mỗi chai giá 1 $ 00 và 1 $ 50.
Muốn đồng thời uống thuốc trong thì nên mua một chai nữa lọ. Giá có 1 $ 00 và 1 $ 50.

XE NHÀ AI HỎNG

LỐP (Enveloppes)

Hiệu QUẢNG HƯNG LONG
HANOI
Mới có Enveloppes
Chambres à air — Dissolution
hiệu « L. SOLY »
đủ thứ vào bánh xe ô-tô
Giá rẻ.
Xin mua mau kẻo hết

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG YÊN-LY ĐI CHỢ MIẾU
Ô quí khách nào muốn đi chơi Yên-Ly, xin cứ đến Công-ty Phạm-văn-Phi ở Phủ-Quí mà thuê xe tốt, giá rẻ, đi chơi thong thả, đến Yên-Ly chỉ có 2 giờ là đến nơi. Ở Yên-Ly có chợ Miếu họp ngày 5, 10, 15, 20, 25, 30 âm-lịch.



Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VÔ HUẾ
Ô VINH đi hết 4 giờ rưỡi đến Đồng-hà vừa kịp chuyến xe lửa vào Huế.
Ở ĐỒNG HÀ ra hồi 8 giờ, sáng hôm sau chuyến xe lửa 1 giờ chiều là đến Huế.

Công-ty có xe tốt lắm, tinh-thần quí-khách biết rằng: kể từ tháng năm tháng giêng tây năm nay, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thư và hành-khách đi ga Yên-Ly về Phủ-Quí và Phủ-Quí ra ga Yên-Ly. Ở Phủ-Quí có phiên chợ lí ếu buôn bán năm tất lắm các quí-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho nhân-tự chở tinh giá phải chăng.

Các quí-khách đi lại đường Vinh-Đồng-hà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên cứ kêu lấm đi vào xe khác. Muốn không lầm lẫn, xin cứ nhất thiết khách đành giấy thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Trong Yên-Ly đi cho Hiếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly parce mua Đường Vinh-Hồng-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đồng-hà parce

2012

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Paiements en timbres-poste)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thật cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trước những liền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SÉN
HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, LIỀN

Tàu BẠCH-THẠCH JADE chạy Hải-phòng Nam-định bắc-kỳ, Hongkong
Tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định
Tàu HỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định
Tàu TÂN-BỘ chạy Phả-lại (Sept Pagodes)
Tàu CÁT TƯỜNG chạy Hải-phòng, Haiduong.
Tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng, Haiduong.
Tàu ĐỀ-ĐỀ chạy Hải-phòng, Haiduong.

Những hàng hoa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành, Tôi cần điều gì xin bẩm tổng cục tại Hải phòng

Phố Boussel số 81 Điện fourane số 9

TÉLÉPHONE n° 197

2011

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 36 và 38 ngay cạnh Nhà-Thờ Phủ-quan có trên hai trăm buồng phố ấy

Bủ các cách tiện lợi, sạch sẽ, giá cho vừa ăn ở của người Âu Châu.

Bản-sạn thừa tiếp các quí khách Âu và Đông Á cũng một cách bình đẳng, mà lại để tuỳ ý chọn người Annam-việt hoặc người Trung-hoa nấu ăn, ở bếp riêng, theo thói biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giấy nói tiện tiếp với Khách quán

2048

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các quí khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gửi chúng tôi: hãm tiền như là: đồ bán của nhà ruộng nương (Titres de propriété) hay phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) văn vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến hạn gặt tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy ấy đi, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy mà ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cứ số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các lòng đã tới lượng tới mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát muốn biết cách thức mua chịu phốt phát thế nào thì các lòng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sự.

Kính cáo

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.

2035

No 116

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ quân)

SOUYÊN-ĐỒ-MỤC *dịch thuật*

Vương-thiêu-phủ cũng trông thấy, vội vàng truyền quân đem cung ra bắn, ai ngờ đã con xích-giao dầy bơn giống lệ ngưu, tên bắn không thấm, nó cứ việc mà xông đến.

Hàng hiệu nghĩ thầm: sự-thụ ta khi xưa có cho ta một thanh Trảm-giao kiếm, chắc là để chém giống yêu-quái này. Nghĩ vậy, liền quát to lên rằng:

— Thôi đừng bắn nữa để ta dùng thanh Trảm-giao-kiếm này mà chém chết đi !

Nói xong liền khẩn thanh Trảm giao-kiếm. Bỗng thấy thanh kiếm ấy bay lên trên không, chém vào cổ con xích-giao một nhát, máu chảy lênh-láng ra mặt nước. Con xích-giao rẫy lộn một lúc, rồi nổi phềnh bụng lên mà chết, sóng gió lại im lặng như thường.

Các tướng thấy vậy, đều khen ngợi mà rằng :

— Nếu không có thanh bảo kiếm của tướng tiên-phong họ *Hàng* thì bao giờ giết chết được con xích-giao ấy.

Hàng-hiệu nói :

— Con xích giao to lớn như thế này, chắc là trên đầu nó có hạt minh châu.

Nói xong, truyền cho một chiếc thuyền nhỏ ra lặt mình con xích-giao lại thì quả nhiên thấy ở trên đầu nó có hạt minh-châu thật, to bằng ngón chân cái ánh sáng rực-rỡ. *Hàng-hiệu* sai cắt lấy hạt châu ấy, còn xác nó thì buông theo ngọn nước thủy-triều, để cho trôi đi.

Vương-thiêu-phủ ghi công *Hàng-hiệu* vào sổ *Hàng-hiệu* đem hạt minh-châu ấy dâng nộp *Vương-thiêu-phủ*. *Vương-thiêu-phủ* nói :

— Tướng-quân đã có công lấy được hạt minh-châu ấy thì nên giữ lấy để làm kỷ-niệm, chứ tôi dây có can dự gì mà dám nhận.

Hàng-hiệu lại ơn tôi cất hạt minh châu đi. Lại nói chuyện *Ô tất-khải* đang nằm ngủ ở trên giường, bỗng kêu một tiếng thật to, rồi ngã lăn xuống đất, (tức-tướng với vàng vào xem, vẫn tưởng là rượu say mê ngủ, khi đến cạnh giường vực dậy, mới thấy máu tươi lênh-láng, cuống-họng đã đứt làm đôi.

Giả tướng *sợ hãi*, chạy ra báo các tướng rằng :

— Không biết có sao mà quan nguyên-soái bỗng tự thế.

Các tướng kinh-hoảng thất-sắc vội-vàng chạy vào thì quả-nhiên thấy *Ô tất-khải* đã chết rồi, chúng nhau khóc lóc trên giường. Có hai tên pha-tướng hiến kế rằng :

— Ta chớ nên tiết lộ việc này ra ngoài kẻo mai mưu ấy báo cho quân-sư biết.

Thần-vũ đạo-nhân nghe được lời ấy, bỗ xiên phách lộ, vội-vàng chèo thuyền đến thăm

HỒI THỨ XLIII

Thần-vũ đạo-nhân xét kỹ thân thể *Ô-tất-khải*, thấy cổ-họng có vết thương ra hồi mọi người trong thuyền thì quả-thị những người tâm-phúc xưa nay, không ai là người ngoài cả, không biết ra làm sao. *Thần-vũ đạo-nhân* nghĩ thầm : hay là hoàng thiên sai thần-tướng xuống đánh chết chăng, điều ấy ta cũng khó lòng mà đã biết được.

Thần-vũ đạo-nhân mặt nghiêm cẩm không được tiết-lộ ra ngoài, rồi sửa-soạn nhập quan, và một mặt sai người phi báo cho vua Phiên biết.

Quân *Nguyên* ngày nào cũng đến khiêu-chiến, *Thần-vũ đạo-nhân* lấy làm khó ghê, đành liều đánh một trận nữa để quyết sống mái cho rồi.

Nghĩ vậy, liền truyền cho quân-sĩ sửa soạn chiến thuyền để ngày hôm sau ra trận. Quân Phiên nghe lệnh, đều có ý run-sợ. Canh 3 đêm hôm ấy, các thuyền quân Phiên đều đốt lửa bốc cháy, ánh sáng rực trời.

Thấy thế về báo với *Vương thiêu-phủ* rằng :

— Dạ đám bắm quan nguyên-soái! xem qua chúng tôi thấy các thuyền quân Phiên đều lửa sáng rực, chắc là sửa soạn để đêm nay giao chiến, vậy chúng tôi phải về đây bẩm-bạch.

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe tiếng trống ầm-ầm, quân Phiên đã tự cửa bể *Sa-tử-khẩu* kéo ra khiêu-chiến. *Vương-thiêu-phủ* truyền các tướng đem quân ra đối-địch. Khi hai bên đã giáp trận, *Hàng-hiệu* đứng ở mũi thuyền, trỏ mặt *Thần-vũ đạo-nhân* mà mắng rằng :

— Loài yêu-quái kia ! Mày nhân đêm khuya-khoắt, lẻn đến hành-thích, lại thêm con xích-giao đến, để toan làm cho đắm thuyền. Cái tội-ác tầy trời ấy, khi nào đã được, sẽ phân thây ra làm một trăm mảnh !

Nói xong, giục thuyền tiến lên tay cầm ngọn ngân, đâm thẳng vào mặt *Thần-vũ đạo-nhân*. *Thần-vũ đạo-nhân* giơ kiếm lên đỡ. Hai bên giao-chiến. *Vương thiêu-phủ* truyền cho các tướng cùng xông vào đánh, quân *Nguyên* nhiều quá, thành ra quân Phiên không thể địch nổi.

Thần-vũ đạo-nhân đang luống cuống không biết làm ra thế nào thì *Vương thiêu-phủ* dùng cái dây Hồng-cẩm-sách tung lên trên cao, *Thần-vũ đạo-nhân* trông thấy có một đạo hào quang sáng rực, lăng tránh không kịp, đã bị cái dây Hồng cẩm-sách trói chặt ngay lại. *Hàng-hiệu* nhảy sang, cướp lấy chiến-thuyền. *Vương-thiêu-phủ* truyền thu quân về trại.

Thần-vũ đạo-nhân van lạy mà kêu rằng :

— Nếu quan nguyên-soái tha chết cho thì bần-đạo nầy tình nguyện đầu hàng.

Vương-thiêu-phủ mừng lắm mà bảo rằng :

— Quân-sư đã tỉnh-nguyện đầu hàng thì tôi tất phải tha.

Các tướng đều can ngăn mà nói rằng :

— Loài yêu-quái này điên-đảo lắm, ta chớ nên tha.

Vương-thiêu-phủ nói :

— Hắn đã là người xuất gia tu-hành, tất biết nghĩa lý. Nay ta tha hắn càng phải rất hậu, để sẽ bắt hắn lần lần thì ta lại bắt cũng chẳng khó gì !

Thần-vũ đạo-nhân nói :

— Bần-đạo nay đã biết hối, không khi nào còn dám đổi lòng, xin quan Nguyên soái cho lo ngại.

Vương-thiêu-phủ nói :

— Quân-sư đã là người xuất gia tu-hành, tất biết nghĩa lý, khi nào tôi còn ngờ !

Nói xong, liền chạy lại cởi cái dây *Hồng-cẩm-sách* ra, và đỡ *Thần-vũ đạo-nhân* đứng dậy. *Vương-thiêu-phủ* xin lỗi mà rằng :

Kẻ hộ-thuộc tôi không biết, dám xâm-phạm tới quân-sư, xin quân-sư tha lỗi.

Thần-vũ đạo-nhân thấy *Vương-thiêu-phủ* trọng đãi như vậy, cũng có ý cảm-kích, vội vàng tạ tội mà rằng :

— Tôi là một viên tướng bị bắt, quan nguyên-soái không giết, cũng đã tử-tế lắm rồi, nay lại còn trọng-đãi, khiến cho tôi khó-nghĩ.

Vương-thiêu-phủ nói :

Quân-sư là một bậc đi-nhân, bởi vậy tôi phải kính trọng.

Vương-thiêu-phủ nói :

— Hắn đã là người xuất gia tu-hành, tất biết nghĩa lý. Nay ta tha hắn càng phải rất hậu, để sẽ bắt hắn lần lần thì ta lại bắt cũng chẳng khó gì !

Thần-vũ đạo-nhân nói :

(Còn nữa)

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN